



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

**Công ty cổ phần
TẬP ĐOÀN THÉP TIẾN LÊN**

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành theo thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05/04/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN THÉP TIẾN LÊN Năm báo cáo: 2014

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY

I. Thông tin chung.

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÉP TIẾN LÊN
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3600512830
- Vốn điều lệ: 806.856.880.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 1.086.771.240.470 đồng
- Địa chỉ: G4A, Khu phố 4, phường Tân Hiệp, Tp.Biên Hòa, Đồng Nai.
- Số điện thoại: 0613 823 187
- Số fax: 0613 829 043
- Website: tienlengroup.com.vn
- Mã cổ phiếu: TLH

2. Quá trình hình thành và phát triển.

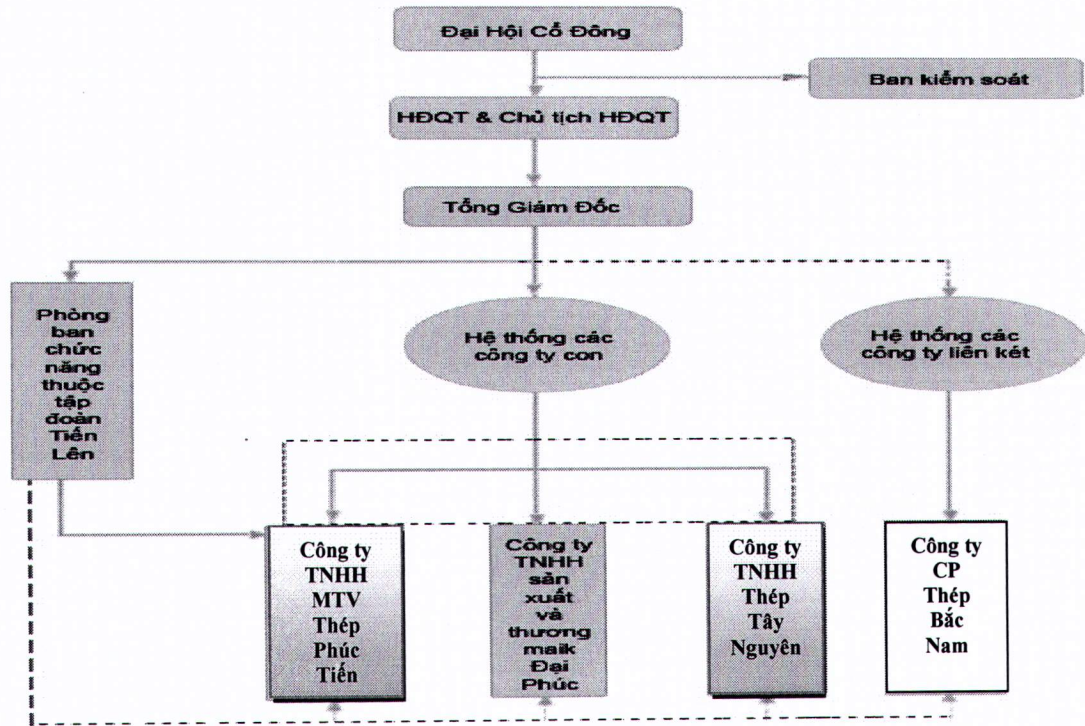
- Khởi đầu từ năm 1988 đến năm 1991 mà tiền thân là một cửa hàng vật liệu xây dựng đến năm 1993 được chuyển đổi thành doanh nghiệp tư nhân Tiến Lên, với ngành nghề kinh doanh chính là buôn bán vật liệu xây dựng, trong đó, sản phẩm chủ yếu là các sản phẩm về sắt thép. Sau 10 năm hoạt động dưới hình thức doanh nghiệp tư nhân Tiến Lên, Công ty đã chuyển đổi lần thứ nhất thành Công ty TNHH Tiến Lên ngày 22/11/2001 với mức vốn điều lệ ban đầu chỉ là: 15.000.000.000 đồng.
- Từ khi hoạt động dưới hình thức công ty TNHH, lĩnh vực hoạt động của Tiến Lên được mở rộng, doanh thu và lợi nhuận tăng nhanh vượt bậc trong giai đoạn năm 2006 đến năm 2008. Đến cuối năm 2008, Tiến Lên đã tăng vốn lên 226 tỷ đồng với doanh thu trên 1.000 tỷ đồng mỗi năm. Cũng tại thời điểm này, Công ty đã tiến hành mua lại phần lớn vốn góp, sáp nhập 02 Công ty sản xuất và gia công thép hình khác là Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Đại Phúc và Công ty TNHH Thép Tây Nguyên thành công ty con của Tiến Lên với mức chi phối trên 95%, giúp cho Tiến Lên trở thành một trong những doanh nghiệp đi đầu cả nước trong việc sản xuất và kinh doanh thép hình U,I,V các loại.
- Do nhu cầu mở rộng sản xuất, tạo đà phát triển ngày một vững mạnh và khẳng định thương hiệu trên thương trường, vào ngày 18/8/2009 Công ty đã quyết định chuyển đổi từ Công ty TNHH Tiến Lên thành Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Thép Tiến Lên.



- Công ty Cổ phần Tập đoàn Thép Tiến Lên bắt đầu đi vào hoạt động kể từ ngày 01/10/2009
- Niêm yết: trên sàn HOSE ngày 16/03/2010.
- Công ty hoạt động ổn định đến nay.

3. ***Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.***

- Ngành nghề kinh doanh:
 - o Sản xuất, Gia công cắt cán kéo kim loại (chiếm trên 10% doanh thu)
 - o Mua bán, đại lý vật liệu xây dựng, sắt, thép (chiếm trên 80% doanh thu).
 - o Mua bán nhôm, đồng nguyên liệu, ống nước, thiết bị cấp nước trong nhà, thiết bị nhiệt và phụ tùng thay thế, máy móc thiết bị phục vụ nông nghiệp và phụ tùng thay thế, hàng trang trí nội thất. Môi giới thương mại. Bốc xếp hàng hóa. Vận tải hàng hóa đường bộ. Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, cầu đường, thủy lợi. San lấp mặt bằng. Lắp đặt trang thiết bị cho các công trình xây dựng. Gia công cơ khí, Sửa chữa máy nông nghiệp (không gia công, sửa chữa tại trụ sở). Tư vấn, thiết kế kết cấu công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp. Mua bán ô tô, phụ tùng ô tô. Đại lý mua bán, ký gửi hàng hóa. Kinh doanh bất động sản. Kinh doanh nhà hàng, khách sạn (không kinh doanh tại trụ sở). Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, khu dân cư, khu đô thị, khu công nghiệp, cụm công nghiệp. Kinh doanh khu thương mại – dịch vụ, khu du lịch sinh thái (không kinh doanh tại trụ sở). Đầu tư kinh doanh cầu, cảng, bến bãi, kho bãi, nhà xưởng. Trồng rừng và khai thác rừng trồng. Mua bán, chế biến gỗ (từ nguồn hợp pháp và không chế biến tại trụ sở).
 - Địa bàn kinh doanh:
 - o Khu vực miền Đông nam bộ (chiếm trên 10% doanh thu)
 - o Khu vực miền Tây nam bộ (chiếm trên 10% doanh thu)
 - o Khu vực thành phố Hồ Chí Minh (chiếm trên 10% doanh thu)
 - o Khu vực miền Trung (chiếm trên 10% doanh thu)
 - o Xuất khẩu sang các nước Asian.
 - o Hoạt động kinh doanh của Công ty trải rộng khắp cả nước.
- ### 4. ***Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.***
- Mô hình quản trị.



– Các công ty con, công ty liên kết:

1) Công ty TNHH Thép Tây Nguyên:

- Địa chỉ: Lô 12 lô 14, Khu công nghiệp Tân Tạo, quận Bình Tân, Tp Hồ Chí Minh.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0301962730 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 07/08/1999
- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất sắt thép xây dựng và thép ống. Xây dựng công nghiệp và dân dụng. Mua bán sắt thép, thiết bị, phụ tùng, vật tư, máy móc, kim khí điện máy, thủ công mỹ nghệ, vật liệu xây dựng, hương liệu, công nghệ phẩm. Đại lý mua bán ký gửi hàng hóa. Cho thuê kho bãi và nhà xưởng./.
- Vốn điều lệ đến 31/12/2014 là 161 tỷ đồng trong đó tập đoàn Tiến Lên góp 156,73 tỷ chiếm 97,35%.

2) Công ty TNHH sản xuất và thương mại Đại Phúc:

- Địa chỉ: Lô số 8, đường Song Hành, KCN Tân Tạo, Q. Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4102007542 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 30/11/2001.
- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất và gia công cơ khí, cắt, cán kéo kim loại, sắt xây dựng. Chế tạo máy công nghiệp. Mua bán sắt thép; thiết bị, máy công nghiệp, máy ô tô. Cho thuê kho bãi. Chế tạo, lắp đặt, mua bán thiết bị nâng hạ. Xây dựng dân dụng, công nghiệp, cầu đường.
- Vốn điều lệ đến 31/12/2014 là 120 tỷ đồng trong đó tập đoàn Tiến Lên góp 115 tỷ chiếm 95,83%/Vốn điều lệ.

3) Công ty TNHH MTV Thép Phúc Tiến.

- Địa chỉ: Lô số 3 - 9A, Cụm tiêu thủ công nghiệp Hai Bà Trưng, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0101008460 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 20/05/2013.
- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất sắt thép, buôn bán sắt thép, nhôm đồng nguyên liệu, gia công cơ khí, cắt, cán kéo kim loại, sắt xây dựng. Chế tạo máy công nghiệp. Mua bán sắt thép; thiết bị, máy công nghiệp, máy ô tô. Cho thuê kho bãi. Chế tạo, lắp đặt, mua bán thiết bị nâng hạ. Xây dựng dân dụng, công nghiệp, cầu đường.
- Vốn điều lệ đến 31/12/2014 là 214.400.300.000 đồng trong đó tập đoàn Tiến Lên góp 214.400.300.000 đồng chiếm 100%/Vốn điều lệ.

4) Các Công ty con sở hữu gián tiếp của Công ty được hợp nhất báo cáo tài chính tại thời điểm 31/12/2014:**a) Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Phúc Tiến Hưng Yên.**

- Địa chỉ: Thôn Nghĩa Trai, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0900218760 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên cấp lần đầu ngày 06/11/2013.
- Ngành nghề kinh doanh: Buôn bán vật tư, thiết bị máy móc phục vụ sản xuất công, nông nghiệp, xây dựng và ngành nước, nguyên vật liệu nhựa và sản xuất các sản phẩm nhựa phục vụ xây dựng, sản xuất và tiêu dùng; Sản xuất tấm lợp kim loại; Sản xuất cấu kiện thép hình, khung nhà tiền chế; Xây dựng và lắp đặt các công trình công nghiệp, nông nghiệp, dân dụng và giao thông thủy lợi; Dịch vụ vận chuyển, giao nhận hàng hóa, cho thuê kho bãi; Gia công cơ khí, chế tạo máy công nghiệp, sản xuất ống thép, kinh doanh kim loại.
- Vốn điều lệ đến 31/12/2014 là 80.000.000.000 đồng trong đó Công ty TNHH MTV Thép Phúc Tiến 80.000.000.000 đồng chiếm 100%/Vốn điều lệ.

b) Công ty TNHH Phúc Tiến Hải Phòng.

- Địa chỉ: Thôn Bắc Hà, xã Bắc Sơn, huyện An Dương, Tp. Hải Phòng, Việt Nam.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0202007301 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 03/03/2009.
- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất các loại ống thép, ống inox, sản xuất các sản phẩm từ thép, Buôn bán vật tư, thiết bị máy móc phục vụ sản xuất công, nông nghiệp, xây dựng và ngành nước, nguyên vật liệu nhựa và sản phẩm các sản phẩm nhựa phục vụ xây dựng, sản xuất và tiêu dùng; Sản xuất tấm lợp kim loại; Sản xuất cấu kiện thép hình, khung nhà tiền chế; Xây dựng và lắp đặt các công trình công nghiệp, nông nghiệp, dân dụng và giao thông thủy lợi; Dịch vụ vận chuyển, giao nhận hàng hóa, cho thuê kho bãi; Gia công cơ khí, chế tạo máy công nghiệp, sản xuất ống thép, kinh doanh kim loại; Tư vấn. Môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất.
- Vốn điều lệ đến 31/12/2014 là 37.500.000.000 đồng trong đó Công ty TNHH MTV Thép Phúc Tiến 27.000.000.000 đồng chiếm 72%/Vốn điều lệ.



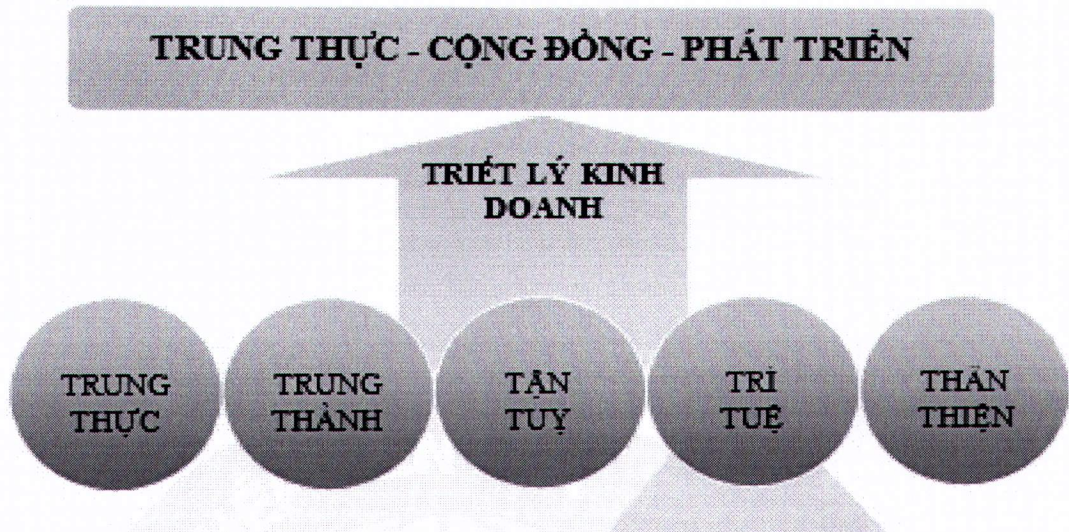
4) Công ty cổ phần thép Bắc Nam:

- Địa chỉ: Dốc 47, KCN Tam Phước, Biên Hòa, Đồng Nai.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3600479277 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 12/10/2000;
- Ngành nghề kinh doanh : Sản xuất, mua bán các loại sắt, thép. Vận tải hàng hóa đường bộ. Kinh doanh kho bãi, dịch vụ bốc xếp. Xây dựng công trình, hạng mục công trình, chuẩn bị mặt bằng. Sửa chữa, chế tạo máy công nghiệp. Bổ sung : Mua bán ô tô phụ tùng ô tô. Kinh doanh bất động sản. Kinh doanh nhà hàng, khách sạn (không kinh doanh tại trụ sở). Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, khu dân cư, khu đô thị, khu công nghiệp, cụm công nghiệp. Kinh doanh khu thương mại - dịch vụ, khu du lịch sinh thái (không kinh doanh tại trụ sở). Đầu tư kinh doanh cầu cảng, bến bãi. Trồng và khai thác rừng trồng. Mua bán, chế biến gỗ (không chế biến tại trụ sở). Đại lý mua bán, ký gửi hàng hóa./.
- Vốn điều lệ đến 31/12/2014 là 360 tỷ đồng trong đó tập đoàn Tiên Lên góp 172,80 tỷ chiếm 48,00%/Vốn điều lệ.

5. Định hướng phát triển.

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.
 - Là Công ty hàng đầu trong nước về cung ứng các mặt hàng thép công nghiệp như thép cuộn, thép tấm và thép hình; Cơ sở sản phẩm hiện tại như các sản phẩm thép tiêu chuẩn thông dụng như CT3, SS400, Q235, Q354.
 - Đẩy mạnh khai thác hoạt động gia công cắt cán kéo kim loại phần đầu sau năm 2016, Cty chiếm trên 25% thị phần cắt cán kéo kim loại tại khu vực phía Nam.
 - Sau năm 2016 hoạt động Sản xuất và cán nóng trực tiếp các sản phẩm thay thế 35% trên tỷ trọng hàng nhập khẩu, với chất lượng đăng ký theo tiêu chuẩn quốc tế.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn.
 - Với phương châm hoạt động hiệu quả, uy tín chất lượng là hàng đầu, năm 2008 toàn hệ thống Công ty đã đón nhận danh hiệu Top 500 Doanh nghiệp lớn tại Việt Nam do báo điện tử Vietnamnet phối hợp cùng Công ty Vietnam Report và Trường ĐH Kinh doanh Harvard (Hoa Kỳ) tổ chức xếp hạng. Ngoài ra, cùng thời gian trên, tổ chức JAS-ANZ của Úc và Newzealand cũng đã cấp chứng nhận Quacert, ISO 9001 – 2008 cho hệ thống quản lý chất lượng của Công ty.
 - Chính những yếu tố đó đã tạo nên thế mạnh và lợi thế cạnh tranh của Công ty trên thị trường, tự tin để thực hiện các mục tiêu chiến lược trong các giai đoạn tiếp theo.
 - Bên cạnh đó, Tiên Lên có được một nội lực vững mạnh, đó là sự trung thực, sự nhiệt huyết, sự đồng tâm hiệp lực của toàn thể cán bộ công nhân viên. Các cán bộ của Công ty luôn làm việc, phấn đấu hết sức mình vì sự tồn tại và phát triển của Tập đoàn. Các cán bộ công nhân viên của Tiên Lên còn được đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ, nắm vững kỹ thuật nên Công ty có đầy đủ nội lực để mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh.





- Công nghệ hiện đại là một yếu tố quan trọng góp phần sự thành công của Tập đoàn Tiên Lên. Các dây chuyền sản xuất của Tiên Lên đều được thiết kế và lắp đặt theo công nghệ tiên tiến nhất của các nước phát triển trên thế giới. Tiên Lên luôn an tâm về chất lượng cũng như số lượng sản phẩm, đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu của thị trường và cung ứng kịp thời các đơn đặt hàng với số lượng lớn.
- Với sức mạnh về tiềm lực tài chính tự có, cùng với việc các Định chế tài chính sẵn sàng tài trợ ưu đãi cho Tiên Lên số vốn khá lớn trong thời gian dài, Tiên Lên có thể chủ động trong việc dự trữ nguyên vật liệu, đề phòng biến động giá cả nguyên vật liệu đầu vào, đầu tư trang thiết bị hiện đại đáp ứng nhu cầu sản xuất sản phẩm với chất lượng cao, đáp ứng được nhu cầu ngày càng cao của thị trường.
- Tiên Lên áp dụng hệ thống thông tin theo dõi chặt chẽ trong hoạt động quản lý giá thành sản xuất, hàng hoá tồn kho và xuất bán. Do đó, Công ty có đầy đủ kết quả hoạt động của từng chi nhánh và toàn bộ hệ thống Công ty theo từng ngày như doanh thu, lợi nhuận, công nợ, chi phí, giúp Ban lãnh đạo Tập đoàn có những quyết định chính xác và kịp thời trong điều hành kinh doanh hàng ngày.
- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.
 - Tạo công ăn việc làm cho người lao động, giảm tỷ lệ thất nghiệp cho xã hội, tạo môi trường lành mạnh cho người lao động phấn đấu hoàn thiện và phát triển.
 - Đảm bảo và cam kết về chất lượng của tất cả các sản phẩm do doanh nghiệp cung cấp.

6. Các rủi ro:

- Công ty chịu rủi ro về sự biến động giá đột ngột do thay đổi chính sách của một trong các nước có nguồn cung thép trên thị trường thế giới, nó bao gồm thay đổi về chính sách tiền tệ, thay đổi về sắc thuế...
- Công ty chịu rủi ro về tỷ giá do giá trị hợp lý của các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá ngoại tệ khi các khoản vay, doanh thu và chi phí của Công ty được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ khác với đồng Việt Nam.

II. Tình hình hoạt động trong năm.





Chỉ tiêu kinh tế	Năm 2013	Năm 2014	Tăng/(giảm) %
Doanh thu thuần	3.052.583	3.724.961	22,03%
Giá vốn hàng bán	2.992.053	3.519.547	17,63%
Lợi nhuận gộp	60.530	205.414	239,36%
Doanh thu hoạt động tài chính	18.964	13.672	(27,91%)
Chi phí hoạt động tài chính	-40.979	63.183	(254,19%)
Chi phí bán hàng	29.450	38.096	29,36%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	44.189	35.854	(18,86%)
Lợi nhuận thuần từ hoạt động	46.833	81.951	74,99%

Dvt. Triệu đồng

Kết quả đạt được về hoạt động kinh doanh.

Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2014 đã kiểm toán.

Chỉ tiêu kinh tế	Năm 2013	Năm 2014	Tăng/(giảm) %
Tổng tài sản	1.981.170	2.162.609	9,16%
Tài sản ngắn hạn	1.409.791	1.568.364	11,25%
Tài sản dài hạn	571.377	594.244	4,00%
Tổng nguồn vốn	1.981.170	2.162.609	9,16%
Nợ phải trả	1.001.003	1.058.205	5,71%
Vốn chủ sở hữu	962.217	1.086.771	12,94%

Dvt. Triệu đồng

Kết quả đạt được về quy mô và cơ cấu tài sản.

1. **Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.**
 - Năm 2014 là năm mà tình hình kinh tế trong nước và thế giới còn nhiều khó khăn, nhưng khó khăn trên ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
 - Trong việc triển khai chiến lược kinh doanh năm 2014 không có biến động lớn trong suốt năm toàn công ty tập trung tài cơ cấu lại hệ thống, quản lý chặt dòng tiền và giữ vững thị phần và doanh số bán.
 - Vượt lên những khó khăn đó, hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2014 so với các Đơn vị trong ngành là rất ổn định, kết quả đạt được như sau.

Thu nhập khác	103.834	14.662	(85,88%)
Chi phí khác	20.688	4.635	(77,60%)
Lợi nhuận khác	83.146	10.026	(87,94%)
Lãi lỗ trong công ty liên kết	2.393	6.508	171,96%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	52.097	98.486	89,04%
Chi phí thuế TNDN hiện hành	21.387	24.530	14,70%
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-1.214	-207	(82,93%)
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp.	112.200	74.164	(33,90%)
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	114.330	74.084	(35,20%)
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cp)	1.620	942	(41,85%)

Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2014 đã kiểm toán.

2. Tổ chức và nhân sự.

Cơ cấu tổ chức và Nhân sự của Công ty gồm có Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, 06 Phòng/Ban nghiệp vụ công ty mẹ, Giám đốc và ban điều hành các Công ty con.

Ban Điều hành:

– Có 03 thành viên, Tổng Giám đốc do HĐQT cử, các Phó Tổng Giám đốc thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Tổng Giám đốc và theo Điều lệ Công ty.

❖ Các Phòng/Ban nghiệp vụ:

- Phòng Hành chính – Nhân sự
- Phòng Kế toán
- Phòng Kinh doanh
- Phòng Đầu tư
- Phòng Xuất nhập khẩu
- Phòng pháp chế và kiểm toán nội bộ

❖ Tổng giám đốc và Ban điều hành các Công ty con.

Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành:

1) Bà Phạm Thị Hồng - Tổng Giám đốc Công ty:

- Sinh năm: 1968
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Quản trị kinh doanh
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết 11,32 %



- 2) Ông Nguyễn Văn Quang - Phó Tổng Giám đốc Công ty:
- Sinh năm: 1961
 - Trình độ văn hóa : 12/12
 - Trình độ chuyên môn : Quản trị kinh doanh
 - Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết 9,42 %
- 3) Ông Dương Quang Bình - Phó Tổng Giám đốc Công ty:
- Sinh năm: 1964
 - Trình độ văn hóa : 12/12
 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, Cử nhân luật
 - Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết 0,03 %
- 4) Bà Đào Thị Kim Loan – Kế toán trưởng Công ty:
- Sinh năm: 1977
 - Trình độ văn hóa : 12/12
 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
 - Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết 0.07 %
- Thay đổi Ban tổng giám đốc điều hành trong năm:
(Không)
- Quyền lợi của Ban Tổng Giám đốc:
- Tiền lương, thưởng của Ban Tổng Giám đốc và các quyền lợi khác của Ban Tổng Giám đốc: 1.627.166.667 đồng/năm 2014, chiếm 5,2% tổng quỹ tiền lương của toàn công ty
- Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:
- Số lượng cán bộ, nhân viên đến thời điểm 31/12/2014: 449 người.
 - Chính sách đối với người lao động: Công ty đã thực hiện đầy đủ chính sách đối với người lao động theo quy định của Nhà nước hiện hành như: đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn, ...

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

- Dự án khu dân cư thương mại An Phước 8,36 ha tại xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai (giá trị đã đầu tư 60.299 triệu đồng) hiện nay đã thực hiện được các công việc sau:
 - Hiện nay hệ thống chi nhánh thương mại đã đi vào hoạt động tiếp tục đóng góp doanh thu chung của công ty, ghi nhận trong năm 2014 Doanh thu của Chi nhánh Long Thành đạt 42 tỷ đồng, đây là một khu vực có tiềm năng kinh doanh lớn khi mở rộng mạng lưới tiêu thụ của Chi nhánh.

- Về việc điều chỉnh quy hoạch tỷ lệ 1/500 cho phù hợp với định hướng đô thị mới, ngày 10 /01/ 2014 UBND tỉnh Đồng Nai đã cấp phép quy hoạch số 04/GPQH và ban hành quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 24/01/2014 về việc duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư thương mại tại xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, do Công ty cổ phần tập đoàn thép Tiến Lên là chủ đầu tư.
- Do quỹ đất trong quy hoạch là quỹ đất sạch đang thuộc quyền sử dụng đất của Công ty Cp tập đoàn thép Tiến Lên, nên việc triển khai dự án là rất thuận lợi.
- Dự án Trụ sở điều hành của Tập đoàn Thép Tiến Lên tại G4A Khu phố 4, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
 - Quy mô của dự án là 10 tầng và 01 tầng hầm, với diện tích sàn xây dựng 5.945 m², với tổng vốn đầu tư hoàn thành là 37.179 triệu đồng.
 - Ngày 28 tháng 12 năm 2013, Công ty đã chính thức cắt băng khánh thành công trình trên, hiện nay ngoài tầng trệt để làm sảnh đón, thì lầu 7, lầu 8 và lầu 9 của công trình là nơi đặt trụ sở điều hành của Tập đoàn, các khu vực khác thì đang đàm phán với một số đối tác hợp tác khai thác.
- Dự án tham gia góp vốn đầu tư xây dựng nhà máy thép Bắc Nam.
 - Với quy mô 300.000 tấn/năm.
 - Sản phẩm chủ đạo của Nhà máy là các sản phẩm thép hình U, I, V, H ...;
 - Tổng vốn đầu tư của toàn Nhà máy đến cuối năm 2014 là 369.000 triệu đồng (trong đó vốn góp của Công ty CP Tập đoàn thép Tiến Lên là 172,800 triệu đồng chiếm 48%).
 - Ngày 28/12/2013, Nhà máy đã tổ chức cắt băng khánh thành để chính thức đi vào hoạt động trong năm 2015 khi thị trường thép tăng trưởng tốt.
- Đầu tư tài chính ngắn hạn :
 - Mua 40.000 cổ phiếu BVS - Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt (Trị giá 480 triệu đồng) với giá bình quân 12.018 đồng/cổ phiếu.
 - Mua 75.000 cổ phiếu CII – Công ty CP Đầu tư hạ tầng kỹ thuật TP. HCM (trị giá 1.455 triệu đồng) với giá bình quân 19.402 đồng/cổ phiếu.
 - Mua 60.000 cổ phiếu DIG – Công ty CP Đầu tư phát triển xây dựng (trị giá 830 triệu đồng) với giá bình quân 13.837 đồng/cổ phiếu.
 - Mua 55.000 cổ phiếu DPM - Công ty CP Phân bón hóa chất dầu khí (trị giá 2.028 triệu đồng) với giá bình quân 35.111 đồng/cổ phiếu.
 - Mua 1.010.400 cổ phiếu FLC - Công ty CP Tập đoàn FLC (trị giá 11.826 triệu đồng) với giá bình quân 11.705 đồng/cổ phiếu
 - Mua 100.000 cổ phiếu IDI - Công ty CP Đầu tư và phát triển đa quốc gia (trị giá 1.287 triệu đồng) với giá bình quân 12.879 đồng/cổ phiếu.
 - Mua 330.000 cổ phiếu ITA - Công ty CP Đầu tư Công nghiệp Tân tạo (trị giá 2.813 triệu đồng) với giá bình quân 8.525 đồng/cổ phiếu



- Mua 80.000 cổ phiếu KBC - Công ty CP Phát triển đô thị kinh bắc (trị giá 1.297 triệu đồng) với giá bình quân 16.212 đồng/cổ phiếu
- Mua 40.000 cổ phiếu KDC - Công ty CP Kinh đô (trị giá 2.103 triệu đồng) với giá bình quân 52.579 đồng/cổ phiếu
- Mua 40.000 cổ phiếu KLS - Công ty CP Chứng khoán Kim Long (trị giá 482 triệu đồng) với giá bình quân 12.068 đồng/cổ phiếu
- Mua 50.000 cổ phiếu KSS - Công ty CP Khoán sản Nari Hamico (trị giá 310 triệu đồng) với giá bình quân 6.209 đồng/cổ phiếu
- Mua 160.000 cổ phiếu SAM - Công ty CP Cáp và vật liệu viễn thông (trị giá 2.050 triệu đồng) với giá bình quân 12.816 đồng/cổ phiếu
- Mua 10.000 cổ phiếu SFI - Công ty CP Đại lý vận tải SAFI (trị giá 369 triệu đồng) với giá bình quân 36.955 đồng/cổ phiếu
- Mua 355.000 cổ phiếu SHS - Công ty CP Chứng khoán Sài gòn Hà nội (trị giá 3.663 triệu đồng) với giá bình quân 10.320 đồng/cổ phiếu
- Mua 70.000 cổ phiếu SSI - Công ty CP Chứng khoán Sài gòn (trị giá 1.929 triệu đồng) với giá bình quân 27.570 đồng/cổ phiếu
- Mua 270.000 cổ phiếu VCG - Công ty CP Xuất nhập khẩu và xây dựng Việt Nam (trị giá 3.506 triệu đồng) với giá bình quân 12.986 đồng/cổ phiếu
- Mua 72.300 cổ phiếu VDS - Công ty CP Chứng khoán Rồng Việt (trị giá 594 triệu đồng) với giá bình quân 8.216 đồng/cổ phiếu
- Mua 140.000 cổ phiếu VND - Công ty CP Chứng khoán VNDIRECT (trị giá 2.135 triệu đồng) với giá bình quân 15.251 đồng/cổ phiếu

b) Các công ty con, công ty liên kết:

- Công ty TNHH Thép Tây Nguyên.

○ Tình hình hoạt động kinh doanh.

Công ty TNHH Thép Tây Nguyên sở hữu dây chuyền cán thép hình U,I,V cỡ nhỏ và trung với công suất 60.000 tấn/năm. Nhà máy nằm đặt tại Lô 12 – 14 đường số 01 Khu công nghiệp Tân Tạo, quận Bình Tân, Tp Hồ Chí Minh.

Trong năm 2014, trong hoạt động sản xuất chiếm tỷ trọng thấp do công ty thực hiện thanh lý một số dây chuyền sản xuất và giá nguyên liệu đầu vào cao. Doanh nghiệp cũng chủ động kinh doanh các chủng loại sản phẩm có mức luân chuyển nhanh, kết hợp với việc sản xuất thép tấm đa quy cách, nhờ vậy Doanh thu 2014 của Cty Thép Tây Nguyên ổn định, khai thác được thế mạnh về hệ thống kho bãi, nhà xưởng của Công ty.

○ Tình hình tài chính.

Đvt: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	NĂM 2014	% (trên doanh thu)
Tổng tài sản	410.455	36,59%
Doanh thu thuần	1.120.376	



Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	23.402	2,09 %
Lợi nhuận khác	(622)	-0,06%
Lợi nhuận trước thuế	22.780	2,03%
Lợi nhuận sau thuế	17.286	1,54%
% Lợi nhuận trên vốn chủ (ROE)	8,75%	

– **Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Đại Phúc.**

○ Tình hình hoạt động kinh doanh.

Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Đại Phúc sở hữu dây chuyền gia công cắt cán kéo kim loại hiện đại tại khu vực phía Nam và một hệ thống nhà xưởng kho bãi lớn trên 20.000 m² tại khu Công nghiệp Tân Tạo, Tp Hồ Chí Minh nhờ vậy kết quả kinh doanh năm 2014 đạt được như sau :

○ Tình hình tài chính.

Đvt: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	NĂM 2014	% (trên doanh thu)
Tổng tài sản	428.930	28,89%
Doanh thu thuần	1.484.070	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	23.312	1,57%
Lợi nhuận khác	(303)	-0,02%
Lợi nhuận trước thuế	23.009	1,55%
Lợi nhuận sau thuế	17.733	1,19%
% Lợi nhuận trên vốn chủ (ROE)	11,17%	

– **Công ty TNHH MTV Thép Phúc Tiến.**

○ Tình hình hoạt động kinh doanh.

Công ty TNHH MTV Thép Phúc Tiến sở hữu dây chuyền gia công cắt cán kéo kim loại, sản xuất tấm lợp hiện đại tại khu vực phía Bắc và một hệ thống nhà xưởng kho bãi lớn. Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 đạt được kết quả như sau :

○ Tình hình tài chính.

Đvt: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	NĂM 2014	% (trên doanh thu)
----------	----------	-----------------------



Tổng tài sản	401.603	62,04%
Doanh thu thuần	647.368	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	434	0,07%
Lợi nhuận khác	4.489	0,69%
Lợi nhuận trước thuế	4.923	0,69%
Lợi nhuận sau thuế	4.616	0,71%
% Lợi nhuận trên vốn chủ (ROE)	1,52%	

– **Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Phúc Tiến Hưng Yên.**

○ Lĩnh vực hoạt động kinh doanh.

Buôn bán vật tư, thiết bị máy móc phục vụ sản xuất công, nông nghiệp, xây dựng và ngành nước, nguyên vật liệu nhựa và sản xuất các sản phẩm nhựa phục vụ xây dựng, sản xuất và tiêu dùng; Sản xuất tấm lợp kim loại, sản xuất cấu kiện thép hình, khung nhà tiền chế; Xây dựng lắp đặt các công trình công nghiệp, nông nghiệp, dân dụng, giao thông, thủy lợi; Dịch vụ vận chuyển, giao nhận hàng hoá, cho thuê bến bãi; Môi giới thương mại; đại lý mua bán, ký gửi hàng hoá; Kinh doanh dịch vụ khách sạn, dịch vụ nhà hàng, chợ và siêu thị; Kinh doanh bất động sản thuộc quyền sở hữu hoặc đi thuê; Gia công cơ khí, chế tạo máy công nghiệp, sản xuất ống thép, kinh doanh kim loại; Cho thuê kho, bãi, nhà xưởng

○ Tình hình tài chính.

Đvt: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	NĂM 2014	% (trên doanh thu)
Tổng tài sản	242.258	47,62%
Doanh thu thuần	508.688	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	5.187	1,02%
Lợi nhuận khác	352	0,07%
Lợi nhuận trước thuế	5.539	1,09%
Lợi nhuận sau thuế	4.202	0,83%
% Lợi nhuận trên vốn chủ (ROE)	4,75%	

– **Công ty TNHH Phúc Tiến Hải Phòng.**

○ Lĩnh vực hoạt động kinh doanh.



Xây dựng nhà các loại Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác: Xây dựng công trình công nghiệp, giao thông, thủy lợi, cơ sở hạ tầng Phá dỡ và chuẩn bị mặt bằng: San lấp mặt bằng Lắp đặt hệ thống điện Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí Hoàn thiện công trình xây dựng Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác: Thi công, lắp đặt đường dây và trạm biến áp đến 35 KV Bán buôn sắt, thép Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu: - Bán buôn hàng kim khí Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy Sửa chữa và bảo dưỡng máy móc, thiết bị và sản phẩm kim loại đúc sẵn Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Môi giới hợp đồng hàng hóa Đại lý: Đại lý ký gửi hàng hóa (không bao gồm đại lý chứng khoán, tài chính và bảo hiểm) Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại Sản xuất các cấu kiện kim loại Sản xuất sản phẩm khác còn lại bằng kim loại chưa được phân vào đâu: Sản xuất tấm lợp kim loại Sản xuất sản phẩm từ plastic Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh Vận tải hàng hoá bằng đường bộ Vận tải hàng hoá đường thủy nội địa Vận tải hàng hoá ven biển và viễn dương Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Bốc xếp hàng hóa Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu: - Dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa./.

- o Tình hình tài chính.

Đvt: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	NĂM 2014	% (trên doanh thu)
Tổng tài sản	92.528	36,28%
Doanh thu thuần	255.042	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(3.571)	-1,40%
Lợi nhuận khác	(132)	-0,05%
Lợi nhuận trước thuế	(3.703)	-1,45%
Lợi nhuận sau thuế	(3.702)	-1,45%
% Lợi nhuận trên vốn chủ (ROE)	-17,71%	

- Công ty CP Thép Bắc Nam.

- o Tình hình hoạt động kinh doanh.

Công ty Cổ phần Thép Bắc Nam tọa lạc trên diện tích 31.000 m² trong khu công nghiệp Tam Phước, Biên Hòa, Đồng Nai với dây chuyền cán thép hình U,I,V cỡ lớn với công suất 300.000 tấn/năm. Nhà máy đã hoàn thiện giai đoạn đầu tư và đang trong quá sản xuất thử.

○ Tình hình tài chính.

Đvt: Triệu đồng

CHỈ TIÊU		NĂM 2014	(tên doanh thu) %
Tổng tài sản		679.190	73,49%
Doanh thu thuần		924.214	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh		14.972	1,62%
Lợi nhuận khác		3.018	0,33%
Lợi nhuận trước thuế		17.990	1,95%
Lợi nhuận sau thuế		13.559	1,47%
% Lợi nhuận trên vốn chủ (ROE)		3,63%	

4. Báo cáo tài chính hợp nhất Công ty CP tập đoàn thép Tiên Lên năm 2014.

a) Tình hình tài chính.

Đvt: Triệu đồng

CHỈ TIÊU		NĂM 2013	NĂM 2014	% (tăng (giảm))
Tổng tài sản		1.981.170	2.162.609	9,16%
Doanh thu thuần		3.052.583	3.724.961	22,03%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh		46.833	81.952	74,99%
Lợi nhuận khác		83.146	10.027	(87,94%)
Lợi nhuận trước thuế		132.373	98.487	(25,60%)
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ		114.330	74.084	(35,20%)
% Lợi nhuận trên vốn chủ (ROE)		11,89%	6,82%	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

CHỈ TIÊU		ĐVT	Năm 2014	Năm 2013
Khả năng thanh toán				



Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	0,57	0,56
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,54	0,50
Bố trí cơ cấu tài sản			
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	27,48%	28,84%
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	72,52%	71,16%
Bố trí cơ cấu nguồn vốn			
- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	48,93%	50,54%
- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	50,25%	48,57%
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho		3,86	3,59
Doanh thu thuần/tổng tài sản		1,72	1,54
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số lợi nhuận trên doanh thu		2,00%	3,74%
Hệ số lợi nhuận trên vốn chủ		6,82%	11,85%
Hệ số lợi nhuận trên tổng tài sản		3,42%	5,76%
Hệ số lợi nhuận HĐKD/Doanh thu		2,20%	1,54%

5. **Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.**

a) **Cổ phần:**

- Số lượng cổ phần đã bán ra công chúng : 80.685.688
 - o Số lượng cổ phiếu phổ thông : 80.685.688
 - o Số lượng cổ phiếu ưu đãi : 0
- Số lượng cổ phiếu được mua lại : 0
 - o Số lượng cổ phiếu phổ thông : 0
 - o Số lượng cổ phiếu ưu đãi : 0
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 80.685.688
 - o Số lượng cổ phiếu phổ thông : 80.685.688
 - o Số lượng cổ phiếu ưu đãi : 0
- Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng

b) Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông lớn	39 %	Cổ đông nhỏ	61 %
- Cổ đông Tổ chức	4 %	Cổ đông cá nhân	96 %
- Cổ đông trong nước	98,78%	Cổ đông nước ngoài	1,22 %
- Cổ đông nhà nước	0 %	Cổ đông khác	100 %

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

- Phát sinh trong năm: (không)
- Vốn đầu tư chủ sở hữu:
 - o Vốn góp đầu năm : 806.856.880.000 đồng
 - o Vốn góp tăng trong năm : 0 đồng
 - o Vốn góp cuối năm : 806.856.880.000 đồng

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

- Số lượng cổ phiếu quỹ đầu năm : 5.750.930 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ cuối năm : 0 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ giảm trong năm : 5.750.930 cổ phiếu
- Thời gian thực hiện:
 - o Đợt 1: Thực hiện bán từ ngày 11/04 đến ngày 28/04/2014; Đã bán thành công 3.500.000 cổ phiếu; Giá bán bình quân: 9.174 đồng/cổ phiếu
 - o Đợt 2: Thực hiện bán từ ngày 09/06 đến ngày 25/06/2014; Đã bán thành công 2.250.930 cổ phiếu; Giá bán bình quân: 8.170 đồng/cổ phiếu
- Giá và phương thức giao dịch: Khớp lệnh

e) Các chứng khoán khác:

(không)

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc.**1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.**

Xem xét các chỉ tiêu chính về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trên cơ sở kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh theo báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán, so sánh với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013 và kế hoạch sản xuất kinh doanh 2014 do Hội đồng quản trị đề ra và đã thông qua Đại hội thường niên 2014, được mô tả chi tiết theo bảng sau:

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2013	Thực hiện Năm 2014	Tỷ lệ hoàn thành(%)
1	Tổng doanh thu	3.175.380.900.879	3.753.295.538.034	118,20%
	Doanh thu bán hàng	3.052.582.577.108	3.724.960.803.403	



	và dịch vụ			
	Doanh thu hoạt động tài chính	18.963.949.644	13.671.844.896	
	Doanh thu khác (Thu nhập khác)	103.834.374.127	14.662.889.735	
2	Tổng chi phí	3.045.401.256.302	3.661.316.969.944	120,22%
	Giá vốn hàng bán và dịch vụ	2.992.052.772.233	3.519.547.110.077	
	Chi phí tài chính	(40.978.532.643)	63.182.834.651	
	Chi phí bán hàng	29.450.296.889	38.096.620.996	
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	44.188.693.587	35.854.419.041	
	Chi phí khác	20.688.026.236	4.635.985.179	
3	Lãi lỗ trong công ty liên kết	2.393.340.180	6.508.225.018	
4	Lợi nhuận trước thuế	132.372.984.757	98.486.793.108	74,40%
5	Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại	20.173.353.376	24.322.361.149	
6	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	(2.130.352.474)	80.094.798	
7	Lợi nhuận sau thuế	114.329.983.855	74.084.337.161	64,80%
8	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	1.620	942	58,15%

– Nguyên nhân chính của biến động trên là do nền kinh tế trong nước và thế giới gặp nhiều khó khăn, dẫn đến sức cầu suy giảm, hiệu quả của các hoạt động đầu tư không cao, gây nên tình trạng đình đốn sản xuất. Khó khăn trên tác động xấu đến hầu hết các doanh nghiệp.

– Trước những khó khăn chung, Trong năm 2014 Ban giám đốc Cty đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, quyết tâm tái cơ cấu bộ máy, giảm chi phí quản lý, khai thác tốt các tài sản và giữ vững thị phần cung cấp của Doanh nghiệp.

– Những tiến bộ công ty đã đạt được, đảm bảo kinh doanh có lãi, đời sống cán bộ công nhân viên ổn định, giữ được uy tín với khách hàng, đảm bảo an toàn vốn cho các cổ đông và các nhà đầu tư.

2. **Tình hình tài chính**a) **Tình hình tài sản**

CHỈ TIÊU	NĂM 2013	NĂM 2014	% (Tăng giảm)
TỔNG TÀI SẢN	1.981.169	2.162.608	9,2%
Tài sản ngắn hạn (triệu đồng)	1.409.791	1.568.364	11,2%
Tài sản dài hạn(triệu đồng)	571.377	594.244	4,0%
Vốn chủ sở hữu(triệu đồng)	806.826	1.086.771	34,7%
HIỆU QUẢ SỬ DỤNG TÀI SẢN			
Doanh thu thuần/tổng tài sản	1,54	1,72	11,7%
Hệ số lợi nhuận trên vốn chủ	11,89%	6,80%	-42,8%
Hệ số lợi nhuận trên tổng tài sản	5,77%	3,42%	-40,7%

- Cơ cấu vốn hợp lý thể hiện ở việc Cty không sử dụng vốn ngắn hạn để đầu tư dài hạn.
- Vốn chủ sở hữu tăng song song với việc tổng tài sản tăng cho thấy thu nhập trong kỳ tăng làm gia tăng quy mô của Công ty.

b) **Tình hình nợ phải trả**

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ.

CHỈ TIÊU	NĂM 2013	NĂM 2014	% (Tăng giảm)
Nợ phải trả	1.001.198	1.058.205	5,7%
Vốn chủ sở hữu	962.216	1.086.771	12,9%
Khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,40	1,48	0,08
Hệ số thanh toán nhanh	0,49	0,57	0,08

- Là một Doanh nghiệp có tỷ trọng hoạt động thương mại lớn trên 80% Doanh thu, với vòng quay kho xấp xỉ 3,8 lần trên năm tương ứng với thời gian tồn kho bình quân của mỗi lô hàng là 93 ngày. Trong khi Tiến Lên có thể huy động nguồn vốn ngắn hạn từ các tổ chức tín dụng theo kế ước tài trợ 180 ngày. Điều này giúp cho Tiến Lên có khả năng thanh toán bất kỳ khoản nợ đến hạn nào.
- Ngoài ra trong năm không phát sinh bất cứ khoản nợ quá hạn nào được ghi nhận, trong khi tỷ giá ổn định trong suốt năm 2014 và lãi suất biến động theo chiều hướng giảm.



- Kết thúc năm 2014 có thể đánh giá, trong năm Cty Cổ phần Tập đoàn Thép Tiến Lên đã có nhiều nỗ lực trong việc tạo doanh thu.

3. **Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.**

- Áp dụng công nghệ trong quản lý: Trong năm Công ty đã ký hợp đồng triển khai hệ thống quản lý IRP để nâng cao năng lực quản lý.
- Cơ cấu lại kho tàng nhà xưởng và nâng cao năng lực của Ban kiểm soát nội bộ trong công ty.

4. **Kế hoạch phát triển trong tương lai.**

- Công ty luôn cố gắng giữ vững mức tăng trưởng của doanh thu thuần, tăng sản lượng cung cấp cho thị trường để có thể tăng thị phần cung cấp theo từng năm.
- Định hướng cơ bản của Công ty vẫn tập trung chủ yếu vào lĩnh vực kinh doanh truyền thống của công ty là: xuất nhập khẩu, sản xuất, cung ứng các mặt hàng thép cuộn, thép tấm, thép hình, tôn mạ màu và phụ kiện, kết cấu thép, các sản phẩm thép qua gia công cho thị trường.
- Tập trung khai thác các tài sản hiện có là thế mạnh, Quản lý tốt các chi phí sản xuất tại các nhà máy để đưa những sản phẩm có chất lượng ra thị trường.
- Kế hoạch năm 2015 phấn đấu doanh thu và lợi nhuận tăng trưởng 15% so với kết quả đã đạt được năm 2014.

5. **Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)**

- Ý kiến của Kiểm toán là ý kiến chấp thuận toàn phần.

IV. **Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty.**

1. **Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**

- Năm 2014, nền kinh tế Việt Nam tiếp tục gặp khó khăn, thách thức do tác động của cơn khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu của năm 2013. Bên cạnh chính sách thắt chặt tín dụng kiểm chế lạm phát ổn định kinh tế vĩ mô của Nhà nước cũng đã ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp và đời sống của nhân dân.
- Hoạt động của Tập đoàn Thép Tiến Lên trong năm qua cũng gặp một số khó khăn nhất định như nhu cầu thị trường giảm sút, giá tồn kho tăng cao, một số doanh nghiệp trong ngành sắt thép do áp lực đáo hạn đã bán phá giá, các công trình xây dựng cơ bản thi công trong kế hoạch bị cắt giảm.
- Thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông ngày 20/04/2014, HĐQT đã triển khai chương trình, nhiệm vụ kế hoạch công tác năm 2015 với sự cố gắng của Ban điều hành và tập thể cán bộ, nhân viên, Công ty đã triển khai tổ chức kinh doanh có hiệu quả, thể hiện ở các chỉ tiêu như đã trình bày ở trên.

2. **Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty**

- Một thành viên HĐQT cũng là thành viên Ban Tổng giám đốc có bà Phạm Thị Hồng và ông Nguyễn Văn Quang kiêm Phó tổng giám đốc) nên việc báo cáo, cung cấp thông tin về hoạt động của Ban tổng giám đốc cho HĐQT được thuận lợi.

- Các thành viên HĐQT thường xuyên trao đổi thông tin, tham vấn về các vấn đề quan trọng trong việc điều hành hoạt động của công ty bằng những phương tiện viễn thông như (Điện thoại, Fax, Email, Chat, ...) ngoài những cuộc họp định kỳ cũng như bất thường. Việc giám sát của HĐQT đối với Ban tổng giám đốc cũng được thực hiện qua báo cáo hoạt động của Ban tổng giám đốc gửi các thành viên hội đồng quản trị hàng tháng.
- Trong năm 2014 HĐQT cũng đã thực hiện giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong các lĩnh vực tài chính, kế toán; kinh doanh; sản xuất và đầu tư. Kết quả giám sát đã được gửi cho các thành viên HĐQT trong báo cáo tháng.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.

- Về xu hướng, (05) năm năm sau khi khủng hoảng tài chính toàn cầu bùng nổ, giai đoạn tồi tệ nhất dường như đã qua nhưng kinh tế thế giới vẫn còn mong manh. Các quốc gia có thu nhập cao tiếp tục đối mặt với tác động từ tốc độ tăng trưởng chậm và bất ổn. Như vậy kinh tế Thế giới sẽ vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức. Những khó khăn chung của kinh tế Thế giới sẽ tiếp tục ảnh hưởng đến kinh tế Việt Nam và đến hoạt động của các doanh nghiệp.
- Hội đồng Quản trị nhận định, mặc dù còn nhiều khó khăn do Tổng cầu vẫn suy giảm, thị trường bất động sản đã thấy tín hiệu phục hồi..., lãi suất giảm sẽ thúc đẩy tình hình kinh doanh năm 2015 nên kinh tế Việt Nam sẽ có mức tăng trưởng tốt hơn năm 2014.
- Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị định hướng thông qua kế hoạch doanh thu và lợi nhuận sau thuế năm 2015 tăng trưởng từ 20% đến 30% so với năm 2014.
- Hội đồng Quản trị cũng xác định nhiệm vụ lớn nhất trong năm 2015 như sau:
 - i. là đảm bảo chất lượng hàng hóa và dịch vụ đáp ứng nhu cầu của khách hàng, giữ vững thị phần về cung ứng sản phẩm thép công nghiệp trên toàn thị trường cả nước.
 - ii. Chính thức tập trung vào vận hành Nhà máy Cán thép hình Bắc Nam công suất 300.000 tấn/năm để đưa sản phẩm ra thị trường, giảm dần tỷ trọng hàng nhập khẩu.
 - iii. thường xuyên duy trì các chương trình họp, duy trì sự phối hợp chặt chẽ giữa các thành viên của Hội đồng quản trị; đảm bảo hoạt động của Hội đồng quản trị theo đúng điều lệ, Nghị quyết của Đại hội cổ đông và các quy định của pháp luật hiện hành và đặc biệt là tăng cường quản trị Công ty để đảm bảo Công ty hoạt động minh bạch, hiệu quả.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị: có 05 thành viên, gồm 01 Chủ tịch và 04 thành viên, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra.
 - o Ông Nguyễn Mạnh Hà : Chủ tịch HĐQT
 - i. Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết 18,50 %
 - o Ông Nguyễn Văn Quang : Ủy viên HĐQT- Phó Tổng Giám đốc



- i. Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết 9,42 %
 - Bà Phạm Thị Hồng : Ủy viên HĐQT
 - i. Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết 11,32 %
 - Ông Phạm Công Thìn : Ủy viên HĐQT
 - i. Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết 0,02 %
 - Ông Nguyễn Văn Hưng : Ủy viên HĐQT
 - i. Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết 0,02 %
- Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị: không.

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

(Chưa thành lập).

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Nghi quyết số: 01/2014/NQ-HĐQT ngày 06/01/2014 về việc: Thông qua việc huy động vốn tạm thời của cổ đông sáng lập để bổ sung vốn lưu động bằng tiền.

Nghi quyết số: 02/2014/NQ-HĐQT ngày 20/02/2014 về việc: Tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014.

Nghi quyết số: 03/2014/NQ-HĐQT ngày 20/02/2014;

Nghi quyết số: 04/2014/NQ-HĐQT ngày 10/03/2014;

Nghi quyết số: 05/2014/NQ-HĐQT ngày 29/04/2014 về việc: Thông qua kế hoạch và thực hiện bán cổ phiếu quỹ:

- ❖ Sở dĩ Chúng ta có nhiều nghị quyết như vậy là vì số lượng cổ phiếu dự kiến bán: 5.750.930 cổ phiếu, chúng ta chia ra làm 02 đợt để chủ động trong việc biến động giá của thị trường và một phần vì thực hiện theo yêu cầu công bố thông tin theo quy định.
- ❖ Mục đích bán cổ phiếu quỹ để cơ cấu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014.
- ❖ Phương thức giao dịch: Thỏa thuận lô lớn theo quy định của Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.
- ❖ Nguyên tắc xác định giá: theo quy định của sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh;
- ❖ Số lượng cổ phiếu bán hàng ngày theo quy định của sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.
- ❖ Tên công ty chứng khoán làm đại lý thực hiện giao dịch.: Công ty cổ phần chứng khoán Quốc tế Việt Nam – chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh (VISE).
- ❖ Ủy quyền cho Ban điều hành công ty thực hiện: lập kế hoạch chi tiết bán cổ phiếu quỹ và thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký giao dịch cũng như báo cáo kết quả giao dịch theo đúng quy định.

Kết quả Thực hiện Nghị quyết này: Trong năm 2014 Công ty đã thực hiện bán hết 5.750.930 cổ phiếu quỹ.

- ❖ Đợt 1: Thực hiện bán từ ngày 11/04 đến ngày 28/04/2014; Đã bán thành công 3.500.000 cổ phiếu; Giá bán bình quân: 9.174 đồng/cổ phiếu.
- ❖ Đợt 2: Thực hiện bán từ ngày 09/06 đến ngày 25/06/2014; Đã bán thành công 2.250.930 cổ phiếu; Giá bán bình quân: 8.170 đồng/cổ phiếu.
- ❖ Sau hai đợt bán Công ty thu về 50.455.098.100 đồng để bổ sung vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

Nghị quyết số: 05A/2014/NQ-HĐQT ngày 29/04/2014 về việc: Thay đổi chức danh người đại diện theo pháp luật của công ty TNHH sản xuất và thương mại Phúc Tiến Hưng Yên, mã số doanh nghiệp 0900218760 cấp ngày 06/11/2003, cụ thể:

Thông tin trước thay đổi:

- ❖ Người đại diện theo pháp luật Ông Nguyễn Hồng – chức danh **Giám đốc công ty**; chứng minh nhân dân số 142695227 cấp ngày 18/09/2009, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đội 7, thôn Kỳ Tây, xã Cẩm Chế, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

Thông tin sau khi thay đổi:

- ❖ Người đại diện theo pháp luật Ông Nguyễn Hồng – chức danh **Chủ tịch công ty**; chứng minh nhân dân số 142695227 cấp ngày 18/09/2009, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đội 7, thôn Kỳ Tây, xã Cẩm Chế, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.
- ❖ Lý do thay đổi: Người đại diện theo pháp luật của công ty TNHH SX TM Phúc Tiến Hưng Yên đã được bầu làm chủ tịch công ty.
- ❖ Nhất trí sửa đổi điều lệ Công ty TNHH SX TM Phúc Tiến Hưng Yên như nội dung thay đổi trên.

Nghị quyết số: 05B/2014/NQ-HĐQT ngày 31/08/2014 về việc: Thông qua việc đấu giá quyền sử dụng 4.468 m² đất, công trình trên đất và máy móc thiết bị tại thửa đất số 2, tờ bản đồ số 112, quốc lộ 1A, thôn Quan Châu, xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- ❖ Mục đích: Để tạo tài sản cố định và phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty CP Tập đoàn Thép Tiến Lên tại khu vực miền Trung, Việt Nam.
- ❖ Cử người đại diện tham gia đấu giá và ký hợp đồng mua bán là Ông Nguyễn Mạnh Hà, chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Kết quả Thực hiện Nghị quyết này: Công ty đã trúng đấu giá và mua thành công tài sản trên, cụ thể:

- ❖ Pháp lý tài sản: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản trên đất số BA599799 do UBND thành phố Đà Nẵng cấp ngày 28/04/2010
- ❖ Quyền sử dụng đất với 4.468 m² đất, mục đích sử dụng đất cơ sở sản xuất kinh doanh, thời gian sử dụng lâu dài.
- ❖ Công trình xây dựng trên đất: (1) Nhà văn phòng 2 tầng diện tích sàn 293,7 m² xây dựng năm 2009; (2) Nhà xưởng cấp 3 diện tích sàn 1.657,8 m².
- ❖ Thiết bị 01 bàn cân điện tử 80 tấn.

- ❖ Vị trí của Tài sản nằm bên quốc lộ 1A và trong khu tập trung kinh doanh sắt thép của thành phố Đà Nẵng.
- ❖ Giá mua tài sản: 16.090.000.000 đồng.

Nghị quyết số: 06/2014/NQ-HĐQT ngày 04/12/2014

Nghị quyết số: 07/2014/NQ-HĐQT ngày 24/12/2014

về việc: Thông qua việc chia cổ tức năm 2013 cho các cổ đông với chi tiết như sau:

- ❖ Tỷ lệ chi trả: 10%/mệnh giá tương đương mức chi trả 1.000 đồng/ cổ phiếu.
- ❖ Hình thức chi trả: Bằng tiền.
- ❖ Nguồn chi trả cổ tức: nguồn từ lợi nhuận sau thuế của công ty.
- ❖ Thời gian thực hiện chi trả trong tháng 01 năm 2015.

Kết quả Thực hiện Nghị quyết này: Công ty đăng ký, thông báo và thực hiện các nội dung sau:

- ❖ Ngày đăng ký cuối cùng để trả cổ tức là ngày 15/01/2015
- ❖ Ngày thực hiện chi trả cổ tức là ngày 29/01/2015
- ❖ Địa điểm thực hiện:
 - Đối với chứng khoán lưu ký: người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ tức tại các thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký.
 - Đối với chứng khoán chưa lưu ký: người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ tức từ ngày 29/01/2015 tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Thép Tiến Lên tại địa chỉ: G4A P.Tân Hiệp, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.

- Tham gia đầy đủ các phiên họp HĐQT được tổ chức định kỳ và các phiên họp HĐQT bất thường để đánh giá lại kế hoạch, đánh giá và xác định dự trù kết quả của các kế hoạch và xem lại nhiệm vụ của từng chức danh, đánh giá mức độ hoàn thành công việc của HĐQT và đặt ra những giới hạn về nhiệm kỳ cho các thành viên HĐQT.
- Chức năng kiểm soát quản trị của thành viên độc lập trong năm qua giúp hình thành sự cân bằng thích hợp về quyền lực quản trị, trong đó tập trung kiểm soát, định hướng, dẫn dắt và đóng góp ý kiến xây dựng các quy trình.

e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

(Không có).

f) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

- Ban kiểm soát có 03 thành viên, gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên do Đại hội cổ đông bầu ra.
 - o Bà Trương Thị Thu Hiền : Trưởng Ban kiểm soát



- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết 0,06 %
- Bà Lê Thị Hồng Liễu : Thành viên
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết 0,02 %
- Bà Cao Thị Hoài Thu : Thành viên
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết 0,02 %
- Thay đổi thành viên Ban kiểm soát: không.

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Trong năm 2014 ban kiểm soát đã chú trọng kiểm tra, giám sát các lĩnh vực hoạt động của công ty như sau:
 - Xem xét, đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị về thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2014 được đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/04/2014.
 - Xem xét tính phù hợp của các Quyết nghị được Hội đồng quản trị thông qua trong công tác quản lý, điều hành trong năm 2014.
 - Tham gia buổi họp của Hội đồng quản trị; kiểm tra giám sát việc triển khai các nghị quyết của đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị và Ban điều hành triển khai, thực hiện.
 - Xem xét, đánh giá các báo cáo định kỳ do Ban điều hành lập.
 - Kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính hàng quý nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu. Đồng thời phối hợp, trao đổi với kiểm toán độc lập trong việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014.
 - Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập và thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán.
 - Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi đệ trình Hội đồng quản trị.
 - Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Thù lao và chi phí HĐQT năm 2014 là: 825.000.000 đồng, trong đó: thù lao HĐQT: 825000.000 đồng; chi phí: không.

Trong đó số thù lao của từng thành viên:

- Ông Nguyễn Mạnh Hà - Chủ tịch : 585.000.000 đồng



- Ông Nguyễn Văn Quang - Ủy viên : 65.000.000 đồng
- Ông Đào Đức Toàn - Ủy viên : 20.000.000 đồng
- Bà Phạm Thị Hồng - Ủy viên : 45.000.000 đồng
- Ông Nguyễn Văn Hưng - Ủy viên : 45.000.000 đồng
- Ông Phạm Công Thìn - Ủy viên : 65.000.000 đồng

- Thù lao và chi phí BKS: 143.000.0000 đồng, trong đó: thù lao 143.000.0000 đồng; chi phí: Không

Trong đó số thù lao của từng thành viên:

- Bà Trương Thị Thu Hiền - Trưởng BKS: 65.000.000 đồng
- Bà Lê Thị Hồng Liễu - Thành viên: 39.000.000 đồng
- Bà Cao Thị Hoài Thu - Thành viên: 39.000.000 đồng

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

- Thông tin về giao dịch cổ phiếu nội bộ, nội dung như sau:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Mạnh Hà	Chủ tịch HĐQT/Cổ đông lớn	14.932.324	18,50%	14.932.324	18,50%	
2	Nguyễn Văn Quang	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD/Cổ đông lớn	7.599.325	9,42%	7.599.325	9,42%	
3	Phạm Công Thìn	Thành viên HĐQT	0	0	20.000	0,02%	Tăng do giao dịch cổ phiếu
4	Nguyễn Văn Hưng	Thành viên HĐQT	2.250	0,002%	2.250	0,002%	
5	Phạm Thị Hồng	Thành viên HĐQT/Tổng giám đốc/ Cổ đông lớn/ Người có liên quan của Chủ tịch HĐQT	9.133.183	11,32%	9.133.183	11,32%	
6	Dương Quang Bình	Phó tổng giám đốc	22.890	0.03%	22.890	0.03%	



7	Đào Thị Kim Loan	Kế toán trưởng/Người được ủy quyền công bố thông tin	23.780	0.03%	58.780	0.07%	Tăng do giao dịch cổ phiếu
8	Trương Thị Thu Hiền	Trưởng ban kiểm soát	41.284	0,06%	41.284	0,06%	
9	Lê Thị Hồng Liễu	Thành viên BKS	17.167	0.02%	17.167	0.02%	
10	Cao Thị Hoài Thu	Thành viên BKS	17.167	0.02%	17.167	0.02%	
11	Nguyễn Hồ Quảng	Là người có liên quan đến ông Nguyễn Mạnh Hà Chủ tịch HĐQT/Cổ đông lớn	8.530	0.01%	0	0.00%	Giảm do giao dịch cổ phiếu

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

(Không có).

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

– Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Luật kế toán, Luật quản lý thuế, nghị quyết của đại hội đồng cổ đông.

– Về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đều tập trung vào việc triển khai Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông ngày 20/04/2014 và được ban hành kịp thời, thực hiện tốt chức năng quản trị của Hội đồng quản trị, đồng thời đáp ứng được yêu cầu điều hành sản xuất kinh doanh của công ty .

– Về các quyết định của Ban tổng giám đốc đều được ban hành đúng thẩm quyền, hợp pháp và kịp thời. Các quyết định có nội dung chưa phù hợp đều được điều chỉnh phù hợp sau khi xin ý kiến của Hội đồng quản trị

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán.

Trích BÁO CÁO KIỂM TOÁN HỢP NHẤT Số 137/2015/BC.KTTC-AASC.KT2 ngày 06/03/2015 của Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

“ Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty CP Tập đoàn Thép Tiên Lên tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực và



chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất”

2. **Báo cáo tài chính được kiểm toán.**

Báo cáo tài chính hợp nhất.

Đính kèm : phụ lục 01 Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2014.

Địa chỉ công bố, cung cấp báo cáo tài chính của công ty mẹ.

Văn phòng : Công ty Cổ phần Tập đoàn Thép Tiến Lên.

: Địa chỉ:G4A, Khu phố 4, phường Tân Hiệp đường Đồng Khởi, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Webside : www.tienlengroup.com.vn

Biên Hòa, ngày 20 tháng 03 năm 2015

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN MẠNH HÀ